

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/ HSST
Ngày: 12/03/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Đào và ông Nguyễn Xuân Cường.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Hồi 14 giờ 00 ngày 25 tháng 02 năm 2019. tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/HSST ngày 23/10/2019 đối với bị cáo:

Lê Viết H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1964 tại Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Ph, S, B, Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông Lê Viết B, hiện ở tại S, B, Quảng Bình và bà Hoàng Thị D(đã chết); Vợ: Cao Thị H. Sinh năm 1965, hiện trú tại S, B, Quảng Bình; Con: Có 03 đứa. Lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11/06/2018 đến ngày 05/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hồ Thị T; Trú tại: Thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

+ Bà Cao Thị H; Trú tại: Thôn Ph, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 04 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại thôn Đông Bắc, xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác thuộc Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phát hiện, bắt quả tang Lê Viết H đang có hành vi vận chuyển trái phép 47 kilôgam thuốc nổ trên xe mô tô mang BKS 73V2- 4926 cùng một số đồ vật khác.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Viết H, Cơ quan điều tra còn thu giữ ở ngăn dưới học tủ tivi nằm ở vị trí phía bên phải gian nhà chính 01 (một) cuộn dây cháy chậm dài 4,970 mét.

Tại Bản kết luận giám định số 3447 ngày 02/7/2018 của Viện khoa học hình sự-Tổng cục Cảnh sát kết luận: Các mẫu vật ký hiệu Mẫu M1, Mẫu M2 đều là hỗn hợp thuốc nổ có thành phần chính gồm Trinitrotoluen (TNT), Hexogen (RDX) và bột nhôm (Al). Đây là hỗn hợp thuốc nổ mạnh, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng trong quân sự và đều còn sử dụng được.

Tại Bản kết luận giám định số 570 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Đối tượng gửi giám định ký hiệu A là dây cháy chậm. Dây cháy chậm là phụ kiện nổ thuộc danh mục vật liệu nổ. Tại thời điểm giám định, đối tượng giám định ký hiệu A đang trong tình trạng sử dụng được.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do có sự quen biết và thỏa thuận từ trước với một đối tượng có tên là D (H khai là D ở Thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) về việc Lê Viết H sẽ mua thuốc nổ của D, nên chiều ngày 10/6/2018 D gọi điện báo cho H biết là D đang có hơn 40 kilôgam thuốc nổ dạng cục, màu vàng. D và H thỏa thuận giá mua bán là 310.000 đồng/01 kilôgam thuốc nổ và D sẽ giao thuốc nổ cho H vào sáng sớm ngày 11/6/2018 tại khu vực đường tránh thành phố Đồng Hới.

Theo thỏa thuận, khoảng 03 giờ sáng ngày 11/6/2018 H điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius mang BKS 73V2-4926 từ xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch theo đường Hồ Chí Minh chạy về hướng đường tránh thành phố Đồng Hới. Khi đi đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường tránh thành phố Đồng Hới và đường đi lên thị trấn Nông trường Việt Trung, H gặp D đang đứng đợi ở ven đường, sau đó D dẫn H đi vào một con đường đất đỏ gần đó và D giao cho H 02 bao tải lác bên trong đựng 47 kilôgam thuốc nổ, còn H trả cho D 14.500.000 đồng.

Sau khi mua được thuốc nổ H đặt 02 bao tải lác đựng thuốc nổ này lên phía trước xe máy của H và chạy theo đường tránh thành phố Đồng Hới ra phía Bắc để nhằm mục đích đưa xuống địa bàn xã Nhân Trạch để đổi lấy cá, tôm, mực cho bà Hồ Thị T và ngư dân đi biển nhằm đưa lên Phong Nha bán kiếm lời. Tuy nhiên khi H đang đi trên tuyến đường liên xã Đại Trạch-Nhân Trạch thuộc địa phận Đông Bắc, xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý vật chứng cụ thể gồm:

- 01) 01 (một) bao tải lác màu vàng bên trong đựng 28 kilôgam thuốc nổ;
- 02) 01 (một) bao tải lác màu trắng bên trong đựng 19 kilôgam thuốc nổ;
- 03) 01 (một) cuộn dây cháy chậm dài 4,970 mét;
- 04) 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius mang BKS 73V2-4926;
- 05) 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, đã qua sử dụng;
- 06) 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng;
- 07) 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Viết H.

Vật chứng tại các mục 1, 2, 3 đã được xử lý tiêu hủy theo quy định; Vật chứng tại các mục 4, 5, 6, 7 đang được tạm giữ để đảm bảo giải quyết vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT - VKS – P1 ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Viết H về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" theo điểm a khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Viết H theo tội danh và điều khoản theo Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305; các điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Lê Viết H từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam trước từ ngày 11/6/2018 đến 05/01/2019, thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành và đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Bố Trạch, Cơ quan Anh ninh điều tra Công tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đồng thời việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Lúc 04 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại thôn Đông Bắc, xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác thuộc Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phát hiện, bắt quả tang Lê Viết H đang có hành vi vận chuyển trái phép 47 kilôgam thuốc nổ trên xe mô tô mang BKS 73V2-4926 cùng một số đồ vật khác. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chế độ quản lý, sử dụng vật liệu nổ của nhà nước, xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, thực

hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý , hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” do Bộ luật hình sự quy định , do vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo là người có công cứu nhiều nạn nhân trong cơn lũ lụt năm 2010 được Ủy ban nhân dân xã Sơn Trạch , huyện Bố Trạch tặng Giấy khen và Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tặng Bằng khen , Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam được tặng Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng, trong kháng chiến đã có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất , bị cáo là dân lao động thuần chất , nhận thức về pháp luật về lĩnh vực vật liệu nổ còn hạn chế, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn , bản thân bị cáo đã thực hiện việc khám theo yêu cầu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch được Bác sỹ kết luận sức khỏe loại 5, liệt tay trái, yếu đùi trái...giảm khả năng lao động nặng , nhưng còn có khả năng tự phục vụ sinh hoạt và lao động nhẹ , sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo cũng đã nhận thấy được lỗi lầm của mình và hứa sẽ sửa chữa bản thân . Những tình tiết giảm nhẹ này sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo . Đánh giá tính chất vụ án , xem xét các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ..., Hội đồng xét xử thấy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố là đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

* Vật chứng vụ án: Hiện nay đang còn thu giữ:

01) 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius mang BKS 73V2 – 4926 của gia đình bị cáo H;

02) 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, đã qua sử dụng của bị cáo H;

03) 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng của bà Hồ Thị T;

04) 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Viết H.

Trong số các vật chứng đang còn thu giữ nói trên, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius mang BKS 73V2 – 4926 là phương tiện bị cáo dùng để vận chuyển số thuốc nổ nói trên về ra phải tịch thu sung công quỹ nhà nước , nhưng đây tài sản chung của vợ chồng bị cáo H làm ăn, dành dụm mà mua sắm được , khi bị cáo dùng phương tiện này để thực hiện hành vi phạm tội thì vợ bị cáo không biết , hiện nay vợ bị cáo và bị cáo có nguyện vọng xin được nhận lại xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, xét thấy nguyện vọng này là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho vợ chồng bị cáo là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel , đã qua sử dụng của bị cáo H theo lời khai của bị cáo là dùng vào việc liên lạc với đối tượng D ở huyện Quảng Ninh để mua thuốc nổ . Tuy nhiên không bắt được đối tượng D nên không có căn cứ chứng minh lời khai này là đúng , nên không có căn cứ khẳng

định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng là tài sản của bà Hồ Thị T, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bà T là phù hợp.

Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Viết H là giấy tờ tùy thân của bị cáo, được thu giữ để phục vụ cho công tác điều tra nay đã hoàn thành nên cần trả lại cho bị cáo sử dụng là có căn cứ, đúng quy định.

Trong vụ án này còn có:

- Đối tượng có tên là Dũng theo lời khai của H là đã bán thuốc nổ cho H thông qua số điện thoại 01215609039, tuy nhiên H không biết họ tên đầy đủ, ngày tháng năm sinh và chỉ nghe nói là D ở thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã xác minh chủ số thuê bao trên tại cơ quan viễn thông. Kết quả chủ thuê bao đứng tên số điện thoại trên là Nguyễn Hữu H, sinh năm 1974 trú tại xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Qua lấy lời khai, H không biết gì về số điện thoại nêu trên, không quen biết, không mua bán thuốc nổ với ai có tên là Lê Viết H. Tiến hành cho Lê Viết H nhận dạng H qua ảnh, kết quả H không nhận ra ảnh của H. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với H.

- Đối với bà Hồ Thị T, sinh năm 1966 trú tại xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Theo lời khai của bà T và bị cáo H thì giữa bà T và H có thỏa thuận về việc nếu H có thuốc nổ thì bà T sẽ đổi cá cho H để lấy vài kilôgam thuốc nổ. Tuy nhiên thực tế giữa H và bà T chưa xảy ra việc trao đổi cá và thuốc nổ nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà T.

- Ngoài hành vi vận chuyển trái phép 47 kilôgam thuốc nổ thì bị cáo Lê Viết H còn có hành vi tàng trữ 4,970 mét dây cháy chậm. Tuy nhiên hành vi này không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”, quy định tại khoản 1 Điều 305 BLHS (vì dưới 500m theo quy định của pháp luật).

Tại phiên toà bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Viết H phạm tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305; các điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Lê Viết H 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam trước từ ngày 11/6/2018 đến 05/01/2019, thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành.

* Vật chứng vụ án: Áp dụng các Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01) Trả lại 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius mang BKS 73V2 – 4926 cho vợ chồng Lê Viết H và Cao Thị H.;

02) Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, đã qua sử dụng của bị cáo H;

03) Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng của bà Hồ Thị T cho bà Hồ Thị T;

04) Trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Viết H cho Lê Viết H.

Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/01/2019 giữa Cơ quan Anh ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách.

* Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và các Điều 23, Điều 26 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Viết H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa cũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ (25/02/2019) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TP – QB;
- VKSND huyện BT;
- VKS tỉnh QB
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh QB;
- Công an huyện BT;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Sơn Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phú Quảng.

